

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2010

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 7.814 tỷ đồng lên 9.377 tỷ đồng (số tròn), cụ thể như sau:

I. NHU CẦU TĂNG VỐN:

Thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ mà ĐHĐCĐ đã thông qua đầu năm 2009, tính đến thời điểm 31/12/2009, vốn điều lệ của ACB đã đạt 7.814 tỷ đồng, tăng 1.458 tỷ đồng so với cuối năm 2008. Mức vốn điều lệ này sẽ là không đủ vì các lý do sau:

- Mức vốn này còn khiêm tốn nếu so các ngân hàng thương mại nhà nước; mức vốn này sẽ trở nên nhỏ đi tương đối nếu so với một số ngân hàng thương mại cổ phần đang ráo riết tăng cường năng lực tài chính; trong khi đó ngày càng có nhiều ngân hàng 100% vốn nước ngoài mạnh về vốn gia nhập thị trường.
- Theo kế hoạch, tăng trưởng tín dụng năm 2010 của ACB dự kiến sẽ ở vào mức khoảng 54%, tăng từ 62.000 tỷ đồng (số tròn) đến 96.000 tỷ đồng. Trong quá trình tăng trưởng cho vay, tỷ lệ an toàn vốn 9,73% cuối năm 2009 đầu năm 2010 sẽ giảm dần, và ước tính đến giữa năm, tỷ lệ này tiến dần đến ngưỡng tối thiểu 8%.
- Trong xu hướng các ngân hàng trung ương tăng cường giám sát ngân hàng sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu từ mùa thu năm 2008, chắc chắn tại Việt Nam việc tính toán trích lập dự phòng rủi ro tín dụng và xác định các chỉ số an toàn tài chính sẽ ngày càng được quy định chặt chẽ hơn, tiến đến phù hợp với các chuẩn mực quốc tế. Khi đó, vốn điều lệ và vốn tự có sẽ là các thành tố đảm bảo tuân thủ theo chuẩn mực quốc tế. Ngoài ra, theo đánh giá của nhiều chuyên gia thì sức mạnh về vốn của ACB chưa theo kịp với đà tăng trưởng của chính mình.

Như vậy, việc tăng vốn điều lệ là cần thiết để ACB nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn khi tăng trưởng tài sản có, và cải thiện định mức tín nhiệm. Việc tăng vốn sẽ được thực hiện bằng phương thức phát hành cổ phiếu.

II. NĂNG LỰC QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH KIỂM SOÁT

Thực tế qua 17 năm hoạt động, Ban lãnh đạo ACB luôn nắm bắt và tận dụng triệt để các cơ hội của thị trường, kịp thời nâng cao năng lực quản trị điều hành hệ thống. Việc chọn lựa kiểm toán quốc tế ngay từ khi ACB bắt đầu hoạt động đã thể hiện rõ định hướng minh bạch hóa các hoạt động ngân hàng theo thông lệ tốt nhất; kết quả kinh doanh của ACB liên tục được duy trì ở mức cao so với hệ thống ngân hàng.

Năm 2007, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thành lập Hội đồng sáng lập (HĐSL) và Quy chế về tổ chức và hoạt động của hội đồng này. HĐSL có vai trò tư vấn cho HĐQT và Ban điều hành trong công tác chỉ đạo, kiểm soát và điều hành Ngân hàng. HĐSL gồm những cổ đông lớn, những người giàu kinh nghiệm trong quản trị ngân hàng, hoạt động thường xuyên, tham gia trực tiếp hiệu quả trong quá trình ra quyết định quan trọng của ACB.

Thành viên HĐQT của ACB bao gồm những cá nhân có nhiều kinh nghiệm quản trị trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, có tầm nhìn chiến lược. Các vấn đề trước khi quyết định đều được thảo luận một cách chuyên nghiệp và cân trọng trên cơ sở đồng thuận. Đây là một trong các yếu tố quyết định cho sự ổn định và bền vững trong hoạt động của ACB. Ban điều hành của ACB là những cá nhân có kỹ năng chuyên môn cao, có năng lực tự đào tạo, nắm bắt kiến thức mới cũng như thực thi đúng các định hướng của HĐQT và tư vấn của HĐSL. Điều này đã được chứng minh qua kết quả hoạt động của ACB: phần lớn các quyết sách của HĐQT đã được Ban điều hành triển khai một cách sáng tạo và hiệu quả cao.

ACB đã xây dựng được cơ chế quản trị và điều hành chuẩn mực; có kênh trao đổi thông tin và phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa HĐQT và Ban điều hành trong điều kiện kinh doanh còn nhiều rủi ro nhưng cũng nhiều cơ hội rất đặc thù của Việt Nam. Sự tham gia của các thành viên Thường trực HĐQT trong việc ban hành những quyết định quan trọng hoặc chứa đựng rủi ro cao là một yếu tố giúp Ngân hàng hoạt động an toàn.

ACB có hệ thống kiểm tra - kiểm soát và bộ máy kiểm soát rủi ro chuyên nghiệp. Rủi ro tín dụng được kiểm soát bởi Ban chính sách và quản lý rủi ro tín dụng – cơ quan tư vấn của Hội đồng tín dụng mà chủ tịch là một thành viên HĐQT. Hoạt động đầu tư được tách bạch khỏi hoạt động ngân hàng thương mại và quyết định bởi Hội đồng đầu tư. Rủi ro thị trường được giám sát bởi Phòng quản lý rủi ro thị trường trên cơ sở các khuyến cáo và định hướng của Hội đồng quản lý tài sản có và tài sản nợ (ALCO). Rủi ro vận hành - nhất là rủi ro con người, rủi ro công nghệ thông tin - được tổ chức và quản lý tốt. Việc kiểm soát tính tuân thủ

được thực hiện bởi đội ngũ kiểm soát viên tại tất cả các khâu hoạt động của Ngân hàng. Tính tuân thủ còn được kiểm tra toàn diện bởi Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban kiểm soát.

Tóm lại, với bộ máy và nhân lực hiện tại, có thể khẳng định năng lực quản trị điều hành kiểm soát của ACB đủ mạnh để có thể tăng quy mô vốn, quy mô hoạt động, sử dụng vốn đạt hiệu quả cao mà vẫn quản lý rủi ro một cách hữu hiệu.

III. CHI TIẾT PHÁT HÀNH:

1. Tổng số lượng cổ phiếu phát hành: 156.282.751 cổ phiếu.
2. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
4. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 1.562.827.510.000 đồng
5. Vốn điều lệ sau khi phát hành: 9.376.965.060.000 đồng
6. Phương thức phát hành: phát hành quyền mua 156.282.751 cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
 - Đối tượng được mua: các cổ đông sở hữu cổ phần vào ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.
 - Giá phát hành: 10.000 đồng.
 - Nguyên tắc phát hành: Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1 (một) cổ phiếu sẽ được 1 (một) quyền mua và cứ 5 (năm) quyền mua sẽ được mua 1 (một) cổ phiếu phát hành thêm.
 - Quyền mua cổ phiếu phát hành thêm chỉ được phép chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ cho đối tượng khác 1 (một) lần duy nhất trước thời hạn cuối cùng nộp tiền mua ít nhất là 5 (năm) ngày.
 - Xử lý cổ phiếu lẻ: đối với số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu mà cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Sau khi kết thúc đợt phát hành cho các cổ đông hiện hữu, nếu cổ đông không thực hiện quyền mua hết số lượng cổ phần chào bán hoặc có cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi thực hiện quyền thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được chuyển cho Công đoàn Ngân hàng TMCP Á Châu để làm cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên.
7. Kế hoạch thực hiện:
 - Thời gian thực hiện dự kiến: từ tháng 7/2010. Thời điểm cụ thể do HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.
 - Địa điểm nhận đăng ký mua cổ phiếu: Người sở hữu chứng khoán chưa lưu ký thực hiện giao dịch quyền mua, đăng ký mua tại trụ sở Ngân hàng TMCP Á Châu.
 - Công bố thông tin: Theo qui định của pháp luật.
 - Xác định danh sách người sở hữu chứng khoán vào ngày đăng ký cuối cùng: Thực hiện theo quy trình của Trung tâm Lưu ký.

- Báo cáo phát hành và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu: Thực hiện báo cáo phát hành cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký niêm yết bổ sung sau khi thực hiện phát hành.
8. Sau khi thay đổi mức vốn điều lệ, cơ cấu sở hữu của các cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên dự kiến sẽ không thay đổi vì các cổ đông này được suy đoán là sẽ sử dụng quyền mua của mình.

IV. SỬ DỤNG VỐN:

Dự kiến số tiền thu được sau phát hành:

Số CP phát hành	Giá phát hành (đ)	Số tiền thu được (đồng)
156.282.751	10.000	1.562.827.510.000

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán này sẽ được dùng để:

- Bảo đảm khả năng và điều kiện về vốn điều lệ để phát triển mạng lưới hoạt động.
- Bảo đảm khả năng về vốn tự có để hiện đại hóa hoạt động Ngân hàng, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cũng như để mua sắm tài sản cố định, xây dựng trụ sở cho các chi nhánh, phòng giao dịch.
- Tăng quy mô về vốn hoạt động, tăng sức cạnh tranh và mở rộng quy mô cho vay, tài trợ các dự án.

1. Mua sắm thêm tài sản cố định (TSCĐ):

Nhằm phục vụ tăng trưởng, ACB cần đầu tư cho TSCĐ từ năm 2010 với 4 hạng mục chính như sau:

- Đầu tư cho thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin: 270 tỷ đồng; bao gồm: 70 tỷ đồng để trang bị thêm 200 máy ATM và bảo trì 400 máy ATM hiện có; 51 tỷ đồng cho hệ thống máy chủ; 76 tỷ đồng xây dựng Trung tâm dữ liệu tại Khu công nghệ Phần mềm Quang Trung và Trung tâm dự phòng tại Đồng Nai; 60 tỷ đồng cho hệ thống máy tính văn phòng phục vụ các đơn vị mới thành lập; và 10,3 tỷ đồng cho các dự án nâng cao năng lực công nghệ thông tin như xây dựng Kế hoạch tổng thể về CNTT (IT master plan), kho dữ liệu (datawarehouse), hệ thống ngân hàng đa kênh (multi-channel banking system), v.v.
- Mua sắm và xây dựng trụ sở làm việc: 377 tỷ đồng.
- Phương tiện vận chuyển 46 tỷ đồng .
- Tài sản cố định khác (chủ yếu là các tài sản phục vụ cho an toàn kho quỹ): 20 tỷ đồng.

Thời điểm mua sắm TSCĐ, xây dựng trụ sở văn phòng và giá trị mua do Hội đồng quản trị quyết định. Nếu tăng vốn như kế hoạch đã trình và thực hiện các khoản đầu tư TSCĐ vừa nêu, giới hạn về đầu tư TSCĐ ($\leq 50\%$ vốn cấp 1) theo quy định của NHNN sẽ tiếp tục được ACB tuân thủ chặt chẽ.

2. Nâng cao năng lực cho vay:

Hiện nay NHNN cho phép các ngân hàng cho vay vào các lĩnh vực khác nhau dựa trên quy mô vốn điều lệ, vì vậy nâng vốn là biện pháp cần thiết để nâng cao năng lực cho vay của ACB. Sau khi thực hiện các hoạt động sử dụng vốn nêu trên, dự kiến tỷ lệ an toàn vốn năm 2010 của ACB sẽ xấp xỉ 9%, đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN.

3. Tăng vốn cho Công ty Cho thuê tài chính ACB thêm 100 tỷ đồng.

V. HIỆU QUẢ KINH DOANH DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN:

Ước tính sau khi tăng vốn điều lệ và thực hiện các phương án sử dụng vốn như đã nêu, các số liệu về quy mô hoạt động của ACB vào thời điểm cuối năm 2010 đều ở mức khá, và chắc chắn sẽ góp phần nâng cao vị thế của ACB trong ngành ngân hàng, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu ¹	2009	2010	Mức tăng/giảm	% tăng/giảm
1	Tổng tài sản	167.881	210.000	42.119	25,09%
2	Dư nợ cho vay khách hàng	62.358	96.000	33.642	53,95%
3	Huy động khách hàng	108.992	170.000	61.008	55,98%
4	Tiền gửi và vay của NHNN và các TCTD khác	20.707	21.000	293	1,42%

Bên cạnh đó, các chỉ tiêu chính về hiệu quả kinh doanh cũng như mức độ an toàn trong hoạt động của ACB cũng được duy trì ở mức tối ưu. Trong đó, tỷ lệ an toàn vốn dự kiến đạt gần 9%, nằm trong mức khuyến cáo của nhiều chuyên gia về mức độ an toàn vốn cần thiết với ở các thị trường mới nổi trong đó có Việt Nam; còn tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) ước tính năm 2010 dự kiến đạt 36,0%, cao hơn so với cam kết lâu dài của Ngân hàng đối với các cổ đông về chỉ tiêu này (27%). Các số liệu cụ thể như sau:

- Vốn điều lệ hiện tại: : 7.814.137.550.000 đ
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn : 9.376.965.060.000 đ

¹ Số liệu hợp nhất.

- Lợi nhuận trước thuế dự kiến năm 2010 : 3.600.000.000.000 đ
- Thuế thu nhập doanh nghiệp dự kiến năm 2010 (25%) : 900.000.000.000 đ
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp dự kiến năm 2010 : 2.700.000.000.000 đ
- Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn điều lệ dự kiến cuối 2010 : 38,4%.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ dự kiến cuối 2010 : 28,8%.
- Dự kiến Tỷ lệ cổ tức có thể chia cho cổ đông/Vốn điều lệ cuối 2010: 24,5%.
- Dự kiến cổ tức có thể chia cho cổ đông/ 1 cổ phiếu năm 2010: 2.447 đ.
- Tỷ lệ an toàn vốn ước tính : 8,8%
- Tỷ lệ khả năng chi trả (ngày báo cáo) ước tính cuối 2010 : 958,9%
- Tỷ lệ sử dụng nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn ước tính : 0%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) ước tính : 36%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân (ROA) ước tính : 1,9%

Như vậy, việc tăng vốn điều lệ và thực hiện các phương án sử dụng vốn như đã trình bày sẽ giúp ACB đảm bảo an toàn trong hoạt động trong khi vẫn thực hiện được sự tăng trưởng cần thiết về quy mô và duy trì các chỉ số về hiệu quả kinh doanh ở mức phù hợp.

VI. ỦY QUYỀN

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT/ Chủ tịch HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ lên 9.376.965.060.000 đồng, cụ thể:

- Căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh của Ngân hàng, HĐQT quyết định thời điểm và tiến độ thực hiện việc tăng vốn điều lệ trong năm 2010 như đã nêu tại tờ trình này; bao gồm việc lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền, triển khai việc phát hành, thực hiện các thủ tục tăng vốn theo quy định của pháp luật;
- Căn cứ vào tình hình thị trường và nhu cầu kinh doanh của Ngân hàng, HĐQT quyết định việc sử dụng vốn theo kế hoạch đã nêu tại Tờ trình này;
- HĐQT quyết định phương thức xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đặt mua hết (nếu có) cho đối tượng khác;

- Chủ tịch HĐQT quyết định việc điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2010 (mà ĐHCĐ đã thông qua) theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có);
- HĐQT quyết định các công việc khác có liên quan đến tăng vốn điều lệ năm 2010 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Tóm lại, phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nêu trên đã được soạn thảo căn cứ vào mục tiêu và nhu cầu phát triển của Ngân hàng cũng như phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Giá